

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KẾ TOÁN NGÂN SÁCH VÀ TÀI CHÍNH XÃ**

Số tín chỉ : **02**
Trình độ đào tạo : **Đại học**
Ngành : **Kế toán**

Năm 2016

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KẾ TOÁN NGÂN SÁCH VÀ TÀI CHÍNH XÃ

Ngành đào tạo: Kế toán

Trình độ đào tạo: Đại học

- Tên học phần:** Kế toán ngân sách và tài chính xã
- Mã học phần:** KETOAN 022
- Số tín chỉ:** 02 (2,0)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ tư
- Phân bổ thời gian:**
 - Lên lớp: 30 tiết
 - Tự học: 60 tiết
- Điều kiện tiên quyết:** Học xong học phần Nguyên lý kế toán, Kế toán doanh nghiệp A1, A2, A3.
- Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Đinh Thị Kim Thiết	0389.037.289	duongkhanh2010@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh	0977.567.238	quynhnguyen.neu@gmail.com
3	ThS. Vũ Thị Lý	0976.365.265	lyvu1985@gmail.com

8. Mô tả học phần:

Kế toán ngân sách và tài chính xã là môn khoa học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nội dung công tác kế toán, tổ chức kế toán và tổ chức bộ máy kế toán ngân sách và tài chính xã thông qua các phân hành kế toán cụ thể. Đồng thời, cũng cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lập và phân tích báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán ngân sách và tài chính xã.

9. Mục tiêu học phần:

9.1. Mục tiêu

- Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Hiểu và trình bày được các nội dung tổ chức	2	[1.2.1.2b]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
	công tác kế toán trong xã, phường..		
MT1.2	Phân biệt được hệ thống tài khoản sử dụng, chứng từ, phương pháp hạch toán, phương pháp ghi sổ, lập báo cáo tài chính giữa kế toán doanh nghiệp và kế toán ngân sách và tài chính xã.	4	
MT1.3	Sử dụng được hệ thống tài khoản, phương pháp hạch toán, phương pháp ghi sổ, phương pháp lập báo cáo tài chính trong việc tổ chức công tác kế toán tại các xã, phường..	3	
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Có kỹ năng hạch toán kế toán, lập chứng từ kế toán các nghiệp vụ phát sinh tại các xã, phường..	3	[1.2.2.1]
MT2.2	Có khả năng ghi được sổ kế toán và lập được báo cáo tài chính tại các xã, phường..	3	
MT2.3	Có khả năng tổ chức công tác kế toán, bộ máy kế toán tại các xã, phường.	4	
MT2.4	Đánh giá được các sai sót, phân tích và giải quyết các tình huống phát sinh trong công tác kế toán tại các xã, phường..	5	[1.2.2.3]
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc, tuân thủ đúng Luật và chế độ kế toán hiện hành.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	

9.2. Chuẩn đầu ra

- Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT
CĐR1	Kiến thức		
CĐR1.1	Hiểu và phân tích được các nội dung cơ bản của tổ chức công tác kế toán, yêu cầu, nhiệm vụ của kế toán, nguyên tắc kế toán trong xã, phường..	3	[2.1.4]
CĐR1.2	Hiểu và vận dụng được quy trình, nội dung công tác kế toán thu, chi, tài sản, nợ phải trả, nguồn kinh phí và vốn trong công tác kế toán tại các xã, phường..	3	
CĐR1.3	Hiểu và vận dụng được các phương pháp quyết toán kinh phí, khoá sổ kế toán và lập các báo cáo kế toán tài chính trong các xã, phường.	3	
CĐR2	Kỹ năng		
CĐR2.1	Định khoản, lập chứng từ, ghi sổ kế toán được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong các xã, phường. đúng luật và chế độ kế toán hiện hành.	3	[2.2.1]
CĐR2.2	Kiểm tra, phân tích, tổng hợp số liệu và lập được báo cáo tài chính tại các xã, phường..	4	
CĐR2.3	Có khả năng đánh giá và xử lý được các sai sót chủ yếu trong công tác kế toán tại các xã, phường..	5	[2.2.7]
CĐR2.4	Có khả năng trao đổi, truyền đạt được tới người khác nghiệp vụ chuyên môn trong công tác kế toán tại các xã, phường.	5	
CĐR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CĐR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[2.3.1]
CĐR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.	4	[2.3.2]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CDR1			CDR2				CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 3.1	CDR 3.2
1	Chuyên đề 1: PHƯƠNG PHÁP HẠCH TOÁN KẾ TOÁN NGÂN SÁCH VÀ TÀI CHÍNH XÃ 1.1. Kế toán thu ngân sách xã 1.2. Kế toán chi ngân sách xã 1.3. Kế toán kết dư ngân sách xã 1.4. Kế toán các khoản tiền 1.5. Kế toán dự toán chi ngân sách 1.6. Kế toán vật liệu 1.7. Kế toán tài sản cố định 1.8. Kế toán các khoản phải thu 1.9. Kế toán các khoản phải trả 1.10. Kế toán các khoản phải nộp theo lương 1.11. Kế toán các khoản phải nộp Nhà nước 1.12. Kế toán phải trả cán bộ, công chức Nhà nước 1.13. Kế toán các khoản vốn quỹ của xã	x	x		x		x	x	x	
2	CHUYÊN ĐỀ 2: BÁO CÁO KẾ TOÁN VÀ QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ	x	x	x	x	x	x	x	x	

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CDR2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CDR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, thi kết thúc học phần.

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, làm bài tập ở nhà, chuyên cần của sinh viên	- Mức độ tham dự lớp học, nhận thức, ý thức thảo luận. - Chuẩn bị bài tập về nhà.	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	Kiểm tra 01 bài (90 phút)	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Thi tự luận (90 phút)	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên thông qua tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, ý thức tự học, ý thức tham gia xây dựng bài, thực hiện các nhiệm vụ về nhà và hoạt động nhóm...

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau khi sinh viên học được 1/2 chương trình, đánh giá theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu

- Thi kết thúc học phần theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu

12. Phương pháp dạy và học

Giảng viên giới thiệu học phần, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, các địa chỉ website để tìm tư liệu liên quan đến môn học. Giới thiệu nội dung cốt lõi của học phần, của từng chương, sau mỗi chương có tổng kết. Sử dụng bài giảng điện tử và các dụng cụ khác giảng dạy, phản hồi đầy đủ và kịp thời kết quả thảo luận, kết quả kiểm tra, thi.

Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: thuyết trình, thảo luận nhóm, trực quan, đàm thoại,... để làm rõ các khái niệm, nguyên tắc, phương pháp hạch toán, lập chứng từ, ghi sổ kế toán; lấy ví dụ và liên hệ thực tiễn; Tích cực nêu vấn đề, đưa ra các nghiệp vụ phát sinh trong thực tế để kích thích tính tích cực của sinh viên.

Sinh viên lắng nghe, ghi chép, chủ động nắm bắt kiến thức và vận dụng nội dung kiến thức bài học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn. Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ mà giảng viên giao cho.

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm thông tư số 70/2019/TT-BTC, các thông tư hướng dẫn.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Sinh viên thực hiện nghiêm túc các nội dung tự học ở nhà theo sự hướng dẫn của giảng viên, hoàn thành tất cả bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

14. Tài liệu phục vụ học tập

- **Tài liệu bắt buộc:**

[1]. Đại học Sao Đỏ (2016), Kế toán ngân sách và tài chính xã.

- **Tài liệu tham khảo:**

[2] Chế độ kế toán Ngân sách và tài chính xã theo quyết định 94/2005/QĐ – BTC ngày 20/12/2005.

[3] Thông tư số 146/2011/TT-BTC ngày 26/10/2011 của Bộ Tài chính.

15. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	<p>Chuyên đề 1: PHƯƠNG PHÁP HẠCH TOÁN KẾ TOÁN NGÂN SÁCH VÀ TÀI CHÍNH XÃ</p> <p>1.3. Kế toán thu ngân sách xã</p> <p>1.1.1. Tài khoản sử dụng</p> <p>1.1.2. Phương pháp hạch toán</p> <p>1.1.3. Chứng từ và sổ sách</p> <p>Bài tập thu ngân sách xã</p>	<p>1 LT</p> <p>1 BT</p>	<p>[1]</p> <p>[2]</p> <p>[3]</p>	<p>Đọc tài liệu:</p> <p>[1]: Đọc chương 1, chương 2, mục 2.1; làm bài tập chương 2.</p> <p>[2]: Đọc phần I, mục I, II, III</p>

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
2	1.4. Kế toán chi ngân sách xã 1.2.1. Tài khoản sử dụng 1.2.2. Phương pháp hạch toán 1.2.3. Chứng từ và sổ sách Bài tập chi ngân sách xã	1 LT 1 BT	[1] [2] [3]	Nghiên cứu tài liệu: [1]: Đọc mục 2.1 chương 2. Làm bài tập 1,2,3 trang 35 [2]: Đọc TK 714, 719, 819, 711
3	1.3. Kế toán kết dư ngân sách xã 1.3.1. Tài khoản sử dụng 1.3.2. Phương pháp hạch toán 1.3.3. Chứng từ và sổ sách Bài tập kết dư ngân sách xã	1 LT 1 BT	[1] [2] [3]	Sinh viên báo cáo kết quả các bài tập làm tại nhà. Đọc tài liệu : [1]: Đọc mục 2.2, 2.3 chương 2 và làm bài tập 4,5,6,7 chương 2. [2]: Đọc TK 914
4	1.4. Kế toán các khoản tiền 1.4.1. Chứng từ kế toán 1.4.2. Tài khoản sử dụng 1.4.3. Phương pháp kế toán 1.4.4. Tổ chức sổ kế toán	2 LT	[1] [2] [3]	Sinh viên báo cáo kết quả các bài tập làm tại nhà. Đọc tài liệu: [1]: Đọc mục 3.1, 3.2 chương 3; làm bài tập 1,2 chương 3. [2]: Đọc TK 111, 112, 008
5	1.5. Kế toán dự toán chi ngân sách 1.5.1. Kết cấu và nội dung tài khoản 1.5.2. Phương pháp hạch toán Bài tập Kế toán tiền và dự toán chi ngân sách.	1 LT 1 BT	[1] [2] [3]	Đọc tài liệu: [1]: Phần 3.3, 3.4 chương 3 [2]: TK 152, 211
6	1.6. Kế toán vật liệu 1.6.1. Chứng từ kế toán 1.6.2. Tài khoản sử dụng 1.6.3. Phương pháp kế toán 1.6.4. Tổ chức sổ kế toán Bài tập Kế toán vật liệu	1 LT 1 BT	[1] [2] [3]	Sinh viên báo cáo kết quả các bài tập làm tại nhà. Tham khảo tài liệu: [1]: Đọc phần 3.1-3.4; làm bài tập 1,2,3, 4 chương 3. [2]: Đọc TK 111, 112, 152, 211
7	1.7. Kế toán tài sản cố định 1.7.1. Chứng từ kế toán 1.7.2. Tài khoản sử dụng 1.7.3. Phương pháp kế toán 1.7.4. Tổ chức sổ kế toán Bài tập kế toán tài sản cố định	1 LT 1 BT	[1] [2] [3]	Sinh viên báo cáo kết quả các bài tập làm tại nhà. Tham khảo tài liệu: [1]: Đọc phần 3.1-3.4; làm bài tập 5,6,7 chương 3. [2]: TK 111, 112, 152, 211. Ôn tập chuẩn bị kiểm tra giữa

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
				học phần.
8	Kiểm tra giữa học phần	02 KT	[1] [2] [3]	Sinh viên ôn tập từ chuyên đề 1, chuyên đề 2. SV kiểm tra giữa học phần.
9	1.8. Kế toán các khoản phải thu 1.8.1. Nguyên tắc hạch toán 1.8.2. Chứng từ, tài khoản sử dụng 1.8.3. Phương pháp kế toán 1.8.4. Tổ chức sổ kế toán Bài tập kế toán các khoản phải thu 1.9. Kế toán các khoản phải trả 1.9.1. Nguyên tắc hạch toán 1.9.2. Chứng từ, tài khoản sử dụng 1.9.3. Phương pháp kế toán 1.9.4. Tổ chức sổ kế toán Bài tập kế toán các khoản phải trả	1 LT 1 BT	[1] [2] [3]	[1]: Đọc mục 4.1, 4.2; làm bài tập 1 chương 4. [2] : TK 311, 331
10	1.10. Kế toán các khoản phải nộp theo lương 1.10.1. Tài khoản sử dụng 1.10.2. Phương pháp hạch toán một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu 1.11. Kế toán các khoản phải nộp Nhà nước 1.11.1. Tài khoản sử dụng 1.11.2. Phương pháp hạch toán một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu Bài tập kế toán các khoản phải trả Nhà nước	1 LT 1 BT	[1] [2] [3]	[1]: Đọc mục 4.3, 4.4; làm bài tập 2 chương 4. [2]: TK 332, 333
11	1.12. Kế toán phải trả cán bộ, công chức Nhà nước 1.12.1. Nguyên tắc hạch toán 1.12.2. Kết cấu và nội dung tài khoản 1.12.3. Phương pháp hạch toán một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu 1.13. Kế toán các khoản vốn quỹ của xã 1.13.1. Nguồn hình thành vốn	1 LT 1 BT	[1] [2] [3]	Đọc tài liệu: [1]: Đọc mục 4.5, 4.6; làm bài tập 3 chương 4. [2]: TK 334, 431, 441

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	quỹ của xã và nguyên tắc kế toán 1.13.2. Chứng từ kế toán 1.13.3. Tài khoản sử dụng 1.13.4. Phương pháp kế toán Bài tập kế toán phải trả CNV và các khoản vốn của quỹ			
12	CHUYÊN ĐỀ 2: BÁO CÁO KẾ TOÁN VÀ QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ - Trách nhiệm lập, gửi và phê duyệt báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán Ngân sách xã - Phương pháp lập Bảng cân đối tài khoản (Biểu mẫu B01-X) - Phương pháp lập Báo cáo tổng hợp thu NS xã theo nội dung kinh tế (Biểu mẫu B02a-X) - Bài tập	1 LT 1 BT	[1] [2] [3]	Đọc tài liệu: [1]: Đọc mục 5.1, 5.2; làm bài tập 1,2 chương 5. [2]: Phần báo cáo kế toán.
13	- Phương pháp lập Báo cáo tổng hợp chi ngân sách xã theo nội dung kinh tế (Biểu mẫu B02b-X) - Phương pháp lập Bảng cân đối quyết toán Ngân sách xã (Biểu mẫu B03-X) - Phương pháp lập Báo cáo quyết toán thu Ngân sách xã theo mục lục NSNN (Biểu mẫu B03a-X) - Bài tập	1 LT 1 BT	[1] [2] [3]	Đọc tài liệu: [1]: Đọc mục 5.2; làm bài tập 3 chương 5. [2]: Phần báo cáo kế toán.
14	- Phương pháp lập Báo cáo quyết toán chi Ngân sách xã theo mục lục NSNN (Biểu mẫu B03b-X) - Phương pháp lập Báo cáo tổng hợp quyết toán thu Ngân sách xã theo nội dung kinh tế (Biểu mẫu B03c-X) - Phương pháp lập Báo cáo tổng hợp quyết toán chi Ngân sách xã theo nội dung kinh tế (Biểu mẫu B03d-X) - Bài tập	1 LT 1 BT	[1] [2] [3]	Đọc tài liệu: [1]: Đọc mục 5.2; làm bài tập 4,5 chương 5. [2]: Phần báo cáo kế toán.
15	- Phương pháp lập Thuyết minh	1 LT	[1]	Đọc tài liệu:

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	BCTC (Biểu mẫu B04-X) - Phương pháp lập Báo cáo quyết toán đầu tư xây dựng cơ bản (Biểu mẫu B05-X) - Phương pháp lập Báo cáo kết quả hoạt động tài chính khác của xã (Biểu mẫu B06-X) - Bài tập	1 BT	[2] [3]	[1]: Đọc mục 5.2; làm bài tập 6,7 chương 5. [2]: Phần báo cáo kế toán.

Hải Dương, ngày 19 tháng 08 năm 2016



TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Thị Nhân

TRƯỞNG BỘ MÔN

Đinh Thị Kim Thiết

